TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C L** **TỈNH K H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 33/2024/HSST Ngày 07 tháng 6 năm 2024	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C L – TỈNH K H

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Vi

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Lê Quí Hùng

2/ Ông Thái Cao Bình

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Vừ Y Khù – Thư ký Tòa án nhân dân huyện C L.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C L – tỉnh K H tham gia phiên tòa: Ông Trần Xuân Ngọc – Kiểm sát viên.

Ngày 07/6/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C L, tỉnh Khánh Hoà, mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 32/2024/HSST ngày 03/5/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2024/QĐXXST-HS ngày 15 tháng 5 năm 2024 đối với bị cáo:

Trương Ngọc T – sinh ngày 06/7/2002 tại Khánh Hòa; Nơi cư trú: Thôn Vinh Bình, xã Cam Tân, huyện C L, tỉnh K H; Nghề nghiệp: lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trương Văn Tùng và bà Nguyễn Thị Minh Kim; Vợ, con: chưa; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 12/7/2023, Công an huyện C L ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản"; Nhân thân: Ngày 29/9/2017, Công an huyện C L ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản"; Ngày 18/3/2019, bị Tòa án nhân dân tỉnh K H xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội "Cướp tài sản". Chấp hành án xong ngày 19/01/2022. Bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt tại phiên tòa).

** Bị hại:*

Trần Thị Ngọt, sinh năm: 1959; nơi cư trú: Thôn Vinh Bình, xã Cam Tân, huyện C L, tỉnh K H. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:*

1/ Trương Văn Tùng, sinh năm: 1975; nơi cư trú: thôn Vinh Bình, xã Cam Tân, huyện C L, tỉnh K H. (vắng mặt).

2/ Đỗ Thành Công, sinh năm 1966; nơi cư trú: thôn Cửu Lợi 2, xã Cam Hòa, huyện C L, tỉnh K H (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trương Ngọc T là người làm thuê cho ông Đỗ Thành Công, trú tại thôn Cửu Lợi 2, xã Cam Hòa, huyện C L. Khoảng 06 giờ ngày 26/11/2023, Thạch một mình điều khiển xe mô tô biển số 79U2-1278 của ông Công từ rẫy của ông Công ở thôn Vinh Bình, xã Cam Tân chở chuối và đu đủ hư hỏng về nhà cho ông Trương Văn Tùng (cha ruột Thạch) trú cùng thôn để cho gia súc gia đình ăn. Trên đường về, Thạch phát hiện 01 con gà mái, lông màu đen, nặng 1,8kg đang nằm tại khu vực giếng nước gần đường đất dân sinh ở cùng thôn nên Thạch nảy sinh ý định bắt trộm con gà trên. Thạch dừng xe, quan sát xung quanh không có ai nên Thạch đi đến bắt con gà nói trên mang về nhà với mục đích đưa cho ông Tùng để làm thịt ăn nhậu. Cùng ngày bà Trần Thị Ngọt trú cùng thôn phát hiện bị mất gà, nghi ngờ Thạch là người bắt trộm nên đã đến nhà ông Tùng hỏi thì phát hiện con gà trên là gà của mình bị mất nên bà Ngọt trình báo cơ quan Công an.

Tại Cơ quan Công an, Trương Ngọc T đã thừa nhận hành vi của mình như đã nêu trên.

Tại kết luận định giá tài sản số 05/KL-HĐĐGTS ngày 26/01/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C L kết luận: 01 (một) con gà mái, lông màu đen nặng 1,8kg bị chiếm đoạt vào ngày 26/11/2023 trị giá 216.000đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường dân sự.

Đối với 01 (một) xe mô tô 79U2-1278 Thạch sử dụng để làm phương tiện trộm cắp tài sản là xe của ông Đỗ Thành Công mua lại của người khác nhưng chưa làm thủ tục đăng ký thay đổi chủ sở hữu. Thời điểm Thạch sử dụng xe mô tô trên đi trộm cắp tài sản ông Công không biết nên không có cơ sở tạm giữ xe mô tô nói trên.

Cáo trạng số 36/CT-VKS-CL ngày 03/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C L đã truy tố bị cáo Trương Ngọc T về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, xin giảm nhẹ hình phạt.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C L giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh như bản cáo trạng đã nêu. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo Trương Ngọc T; xử phạt bị cáo Thạch từ 06 tháng đến 09 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Bị cáo Trương Ngọc T đồng ý với tội danh Viện kiểm sát nhân dân huyện C L truy tố.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Bị hại có đơn xin xét xử vắng mặt; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt. Nhưng việc vắng mặt của những người này không ảnh hưởng đến việc xét xử nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[2] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên đã tuân thủ và thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Trương Ngọc T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung vụ án nêu trên. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của người tham gia tố tụng khác và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy có đủ căn cứ để kết luận: Trương Ngọc T đã có tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản. Ngày 26/11/2023, bị cáo đã có hành vi trộm cắp 01 con gà của bà Trần Thị Ngọt tại thôn Vinh Bình, xã Cam Tân, huyện C L trị giá 216.000đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản"* theo điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Do đó bản cáo trạng số: 36/CT-VKS-CL ngày 03/5/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện C L đã truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bản thân bị cáo đã có tiền sự về hành vi trộm cắp tài sản, đã bị xử phạt hành chính nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến quyền quản lý, sở hữu tài sản của người khác là một trong những khách thể quan trọng được Luật hình sự bảo vệ, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội tại địa phương, gây hoang mang lo lắng trong cộng đồng dân cư. Bị cáo có nhân thân xấu, hành vi đó của bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật. Do đó, cần

phải xử lý bị cáo mức án thật nghiêm khắc và cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi của mình, tài sản trộm cắp có giá trị thấp và cũng đã được thu hồi trả lại cho bị hại. Vì vậy, cần giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật mà an tâm cải tạo sớm trở thành người công dân tốt cho gia đình và xã hội.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trong hồ sơ thể hiện bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí: Bị cáo Trương Ngọc T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án đối với bị cáo Trương Ngọc T.

1. Xử phạt:

Bị cáo Trương Ngọc T 06 (sáu) tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường nên Hội đồng xét xử không xem xét.

3. Về án phí: Bị cáo Trương Ngọc T phải nộp 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tỉnh K H;
- VKSND tỉnh K H;
- VKSND huyện C L;
- Công an huyện C L;
- Chi cục THADS huyện C L;
- Bị cáo; bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu án văn, hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Bích Vi

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**